|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA THƯỢNG**  Họ và tên HS: ………………………….  Lớp : 1A… | *Thứ tháng năm 2022*  **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ HỌC KÌ II**  **Năm học 2021 - 2022**  **Môn Tiếng Việt - Lớp 1**  **(Bài kiểm tra Viết)** |

**I. Học sinh tập chép:** *(6 điểm)*

**Hoa sen**

**Trong đầm gì đẹp bằng sen**

**Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng**

**Nhụy vàng, bông trắng, lá xanh**

**Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.**

**II. Bài tập** : *(4 điểm)*

**1.** **Điền vào chỗ chấm g hay gh**?*(1điểm)*

đường .........ồ .......ề con ........ẹ ..........ỗ lim

**2.** **Chọn một từ trong ngoặc điền vào chỗ chấm để hoàn thành câu văn sau:**?*(1 điểm)*

a) Thầy cô giáo ......................... chúng em nên người.

( lắng nghe, tươi cười, dạy dỗ)

b) Các bạn lớp em luôn ......................học tập.

( yêu thương, giúp đỡ, chăm chỉ)

**3. Nối đúng:** *(1điểm)*

tím biếc.

Rằm tháng tám

Quê hương

là Tết Trung thu.

Hoa bằng lăng

là bộ đội.

tươi đẹp.

Bố em

**4. Em hãy viết 1 câu về loại quả mà em yêu thích :** *(1điểm)*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA THƯỢNG**  Họ và tên HS: ………………………….  Lớp : 1A… | *Thứ tháng năm 2022*  **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ HỌC KÌ II**  **Năm học 2021 - 2022**  **Môn Tiếng Việt - Lớp 1**  **(Bài kiểm tra Đọc)** |

**I. Đọc thành tiếng. (**6 điểm**)**

GV cho HS bốc thăm và đọc theo phiếu. Mỗi em đọc khoảng 2 đến 3 phút.

**II. Đọc thầm bài văn và làm bài tập.** (4 điểm) **–** *(Thời gian làm bài: 15 phút)*

**Cây đào mùa xuân**

Mùa xuân đã tới, cây đào tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài. Cành cây khẳng khiu giờ đã bung ra những nụ đào tròn trịa và mấy búp lá tươi non như mấy ngọn lửa xanh. Nụ đào dần mở ra như đang mỉm cười cùng với nắng xuân. Cành cây mới hồi nào gầy guộc mà bây giờ đã toàn hoa. Bông hoa màu hồng, cánh mềm mại như tơ lụa. Nhị hoa lấm tấm vàng. Cả cây đào như khoác tấm áo màu hồng óng ả. Mỗi bông hoa như một viên ngọc lấp lánh. Cây đào là sứ giả của mùa xuân.

**Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm bài tập:**

**Câu 1:** *(0,5 điểm)* **Đoạn văn trên có mấy câu?**

A. 10 câu      B. 9 câu C. 8 câu      D. 7 câu

**Câu 2:** *(0,5 điểm)* **Nụ hoa đào được tả thế nào?**

A. Mềm mại      B. Bé xíu C. Xinh xinh      D. Tròn trịa

**Câu 3:** *(0,5 điểm)* **Cánh hoa đào mềm mại như gì?**

A. Nước      B. Bông C. Tơ lụa      D. Ngọn lửa

**Câu 4:** *(0,5 điểm)* **Nhị hoa đào có màu gì?**

A. Vàng    B. Tím C. Đỏ   D. Hồng

**Câu 5:** *(0,5 điểm)* **Cây đào mùa xuân như được khoác tấm áo màu gì?**

A. Vàng    B. Tím C. Đỏ   D. Hồng

**Câu 6:** *(0,5 điểm)* **Cây đào được gọi là gì?**

A. Chị của mùa xuân.    B. Bạn của mùa xuân.

C. Sử giả của mùa xuân.   D. Em của mùa xuân

**Câu 7:** *(1 điểm)* **Kể tên các mùa trong năm**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KTĐK CUỐI HKII**

**Năm học: 2020-2021**

**MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1**

**A. Phần kiểm tra đọc** *(10 điểm)*

**I. Đọc thành tiếng (6 điểm): mỗi em đọc theo phiếu trong thời gian 1 phút.**

– Thao tác đọc đúng: tư thế, cách đặt sách vở, cách đưa mắt đọc

– Phát âm rõ các âm vần khó, cần phân biệt: 1 điểm

– Đọc trơn, đúng tiếng, từ, cụm từ, câu (không đọc sai quá 10 tiếng): 1 điểm

– Âm lượng đọc vừa đủ nghe: 1 điểm

– Tốc độ đọc đạt yêu cầu (tối thiểu 30 tiếng/1 phút): 1 điểm

– Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ: 1 điểm

– Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

**II. Đọc thầm và làm bài tập:**

|  |
| --- |
| **Câu 1:** *(0,5 điểm)* B. 9 câu  **Câu 2:** *(0,5 điểm)* D. Tròn trịa  **Câu 3:** *(0,5 điểm)* C. Tơ lụa  **Câu 4:** *(0,5 điểm)* A. Vàng  **Câu 5:** (0,5 điểm) D. Hồng  **Câu 6:** (0,5 điểm) C. Sứ giả của mùa xuân .  **Câu 7:** *(1 điểm)* – Kể được một mùa được 0,25 điểm |
|  |

**B. Phần kiểm tra viết:** (***10 điểm)***

**I. Viết chính tả: 6 điểm**

– Tốc độ đạt yêu cầu: 1.5 điểm

– Viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ: 1.5 điểm

– Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 2 điểm

– Trình bày đúng quy định; viết sạch, đẹp: 1 điểm

**II. Bài tập: 4 điểm**

**1.(1 điểm)** Mỗi chỗ trống điền đúng được 0,25 điểm

**2.(1 điểm)** Mỗi chỗ trống điền đúng được 0,5 điểm

**3. (1 điểm)** Nối đúng mỗi câu được 0,25 điểm

**4. (1 điểm)** Viết đúng câu được 1 điểm

(Nếu đầu câu không viết hoa hoặc cuối câu không có dấu chấm thì trừ 0,25 điểm)